

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành và được bãi bỏ trong lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3121/QĐ-BNNMT ngày 08 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường lĩnh vực giảm nghèo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính mới ban hành, 04 thủ tục hành chính được bãi bỏ và 02 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (có Danh mục và quy trình cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH&CN);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lò Văn Cường

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
MỚI BAN HÀNH VÀ ĐƯỢC BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC GIẢM NGHÈO THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

PHẦN A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện			
						Phi địa giới	Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030	- Ủy ban nhân dân cấp xã: Từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 hằng năm	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030; - Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều	x	x	DVC TT một phần	x
2	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030	- Ủy ban nhân dân cấp xã: Từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 8 hằng năm	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không		x	x	DVC TT một phần	x

					quốc gia giai đoạn 2027-2030.				
--	--	--	--	--	-------------------------------	--	--	--	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ ¹

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Ghi chú
1	1.011607.000.00.00.H18	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	- Điều 2 Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định về chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030 quy định thực hiện trong năm 2026; - Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 từ ngày 01/9/2026 đồng thời thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030.	Quyết định Số 2060/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên
2	1.011608.000.00.00.H18	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm	- Điều 2 Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định về chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030 quy định thực hiện trong năm 2026; - Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 từ ngày 01/9/2026 đồng thời thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030.	Quyết định Số 2060/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên

¹ Bãi bỏ 04 thủ tục hành chính trong Danh mục này kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027

3	1.011606.000.00.00.H18	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	- Điều 2 Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định về chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030 quy định thực hiện trong năm 2026; - Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 từ ngày 01/9/2026 đồng thời thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030.	Quyết định Số 2060/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên
4	3.000412.000.00.00.H18	Công nhận người lao động có thu nhập thấp	- Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định về chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030 quy định Tiêu chí, quy trình rà soát, xác định người lao động có thu nhập thấp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 hết hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.	Quyết định số 2713/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên

PHẦN B. QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP XÃ

1. Quy trình số 01: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Giờ hành chính (đối với hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh chuyển ngay hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong ngày làm việc hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày) Từ ngày 01/9 đến 15/9 hàng năm	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ			Hồ sơ
	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định			Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
	- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do			Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Bước 2	Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo phòng chuyên môn thực hiện công tác giảm nghèo thuộc UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan lập danh sách hộ gia đình cần rà soát	Phòng chuyên môn được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan	01 ngày làm việc	Danh sách hộ gia đình cần rà soát

Bước 3	Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình	Phòng chuyên môn được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan	80 ngày	Danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo
Bước 4	Tổ chức họp dân để lấy ý kiến về kết quả rà soát	Phòng chuyên môn được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan	01 ngày làm việc	Danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; 02 Biên bản họp
Bước 5	Niêm yết, thông báo công khai	Phòng chuyên môn được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan	06 ngày làm việc	Danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo
Bước 6	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày làm việc	Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo
Bước 7	Vào sổ văn bản, ký sổ, đóng dấu	Văn thư	0,5 ngày làm việc	Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;	0,5 ngày làm việc	Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo

		- Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Rà soát từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 hằng năm (số thời gian sẽ điều chỉnh thực tế theo năm tiếp nhận)				

2. Quy trình số 01: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Giờ hành chính (đối với hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh chuyển ngay hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong ngày làm việc hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày) từ ngày 01 tháng 1 đến 31 tháng 8 hằng năm	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ			Hồ sơ
	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định			Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
	- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do			Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ

Bước 2	Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo phòng chuyên môn thực hiện công tác giảm nghèo thuộc UBND cấp xã chủ trì , phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan lập danh sách hộ gia đình cần rà soát	Phòng chuyên môn được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan	01 ngày làm việc	Danh sách hộ gia đình cần rà soát
Bước 3	Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình	Phòng chuyên môn được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan	Số thời gian sẽ điều chỉnh thực tế theo ngày tiếp nhận	Danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo
Bước 4	Tổ chức họp dân để lấy ý kiến về kết quả rà soát	Phòng chuyên môn được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan	01 ngày làm việc	Danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; 02 Biên bản họp
Bước 5	Niêm yết, thông báo công khai	Phòng chuyên môn được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan	06 ngày làm việc	Danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo
Bước 6	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày làm việc	Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo

Bước 7	Vào sổ văn bản, ký số, đóng dấu	Văn thư	0,5 ngày làm việc	Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	0,5 ngày làm việc	Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Rà soát từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 8 hằng năm (số thời gian sẽ điều chỉnh thực tế theo năm tiếp nhận)				